

Số: 10/2018/DS -ST

Ngày: 26/10/ 2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tích

Ông Nguyễn Huy Quý

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST-DS ngày 31/5/2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐ-HPT ngày 20 tháng 8 năm 2018 và thông báo mở lại phiên tòa số 10/2018/TBMLPT ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/03/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tân C – Trưởng bộ

phận xử lý nợ VPBank AMC.

Địa chỉ: Tầng 2B, tòa R6 – Khu đô thị R, số 72A N, quận T, Thành phố H.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1975

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Th.O, TP H. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai tại Tòa, đại diện nguyên đơn trình bày:

Anh Nguyễn Anh D vay của VPBank – PGD Nam Từ Liêm; địa chỉ tầng 1, tháp 1, tòa nhà D, số 28, đường T, phường M, quận N, TP H. Theo hợp đồng thẻ tín dụng số LD 1623100739 ngày 18/8/2016. Cụ thể:

Số tiền vay 200.000.000 đồng; Thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày giải ngân vốn đầu tiên; mục đích vay vốn mua đồ nội thất. Lãi suất 24,8%/năm. Khoản vay không có bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng. Ngày 18/8/2016 VPBank đã giải ngân và ông Nguyễn Anh D đã nhận tiền tại Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Từ Liêm. Quá trình thực hiện hợp đồng, Anh D mới trả được 6.409.981 đồng. Trong đó trả nợ gốc 1.554.534 đồng, trả nợ lãi 4.855.447 đồng.

Hiện nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/10/2018 số tiền còn nợ như sau:

Nợ gốc: 198.445.466 đồng; Nợ lãi: 161.687.691 đồng; Tổng cả gốc và lãi: 360.133.157 đồng.

***Bị đơn:**

Anh Nguyễn Anh D sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng Anh D không có mặt tại nhà ở thời điểm giao văn bản tố tụng.

Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của vụ án theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay:

Đại diện của nguyên đơn có quan điểm: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Anh D phải trả số tiền còn nợ; Nợ gốc: 198.445.466 đồng; Nợ lãi: 161.687.691 đồng. Tổng cả gốc và lãi: 360.133.157 đồng.

(lãi tính đến ngày 24/10/2018)

Bị đơn đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về trình tự tố tụng của vụ án đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự tố tụng;

Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTTDS để xét xử vắng mặt.

Về đường lối giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Anh D phải trả số tiền còn nợ gốc 198.445.466 đồng và lãi theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ quy định của điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, Điều 147 BLTTDS năm 2015 buộc bị đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là kiện “Kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

[2] Về thời hiệu khởi kiện và quyền khởi kiện: Người khởi kiện có quyền khởi kiện. Thời hiệu khởi kiện vụ án còn.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Anh Nguyễn Anh D vay của VPBank – PGD Nam Từ Liêm; địa chỉ tầng 1, tháp 1, tòa nhà D, số 28, đường T, phường M, quận N, TP H. Theo hợp đồng thẻ tín dụng số LD 1623100739 ngày 18/8/2016. Cụ thể:

- Số tiền vay 200.000.000 đồng; Thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày giải ngân vốn đầu tiên; mục đích vay vốn mua đồ nội thất. Lãi suất 24,8%/năm. Khoản vay không có bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Anh D mới trả nợ gốc 1.554.534 đồng, trả nợ lãi 4.855.447 đồng.

Hiện nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/10/2018 số tiền còn nợ như sau:

Nợ gốc: 198.445.466 đồng; Nợ lãi: 161.687.691 đồng.

Tổng cả gốc và lãi: 360.133.157 đồng.

Cần buộc anh Nguyễn Anh D phải trả ngân hàng VPBank số tiền còn nợ trên.

Xét thời điểm các bên giao kết hợp đồng Bộ luật dân sự năm 2005 vẫn có hiệu lực pháp luật. Nhưng tại các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015 quy định chi tiết và phù hợp với quan hệ pháp luật đang giải quyết. Vì vậy cần áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết trong vụ án.

*Về án phí: Anh Nguyễn Anh D phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

-Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

-Khoản 1 điều 147, Khoản 2 điều 227, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

2. Buộc anh Nguyễn Anh D phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền: Nợ gốc: 198.445.466 đồng; Nợ lãi: 161.687.691 đồng (lãi tính đến ngày 24/10/2018);

Tổng số tiền buộc anh Nguyễn Anh D phải trả cho Ngân hàng VPBank là 360.133.157 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu, một trăm ba mươi ba ngàn, một trăm năm mươi bảy đồng).

3. *Án phí*: Anh Nguyễn Anh D phải nộp 18.056.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng VPBank 7.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 01572 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.O,

Thành phố H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại địa phương và trụ sở UBND xã Đ nơi cư trú của bị đơn và Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Oai.
- Dương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng